**PHỤ LỤC**

*(Kèm Công văn số 2671/SGDĐT-GDTrH&CN-TX ngày 04/11/2022)*

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I – NĂM HỌC 2023 – 2024**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện cổ tích | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết văn kể chuyện | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**II. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện cổ tích | **Nhận biết:**  - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện cổ tích;  - Nhận biết được người kể chuyện và ngôi kể.  **Thông hiểu:**  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu.  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ.  - Xác định được chức năng của trạng ngữ  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học từ văn bản. (9)  - Xử lí tình huống giả định. (10) | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết văn kể chuyện | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Vận dụng kĩ năng viết văn kể lại truyền thuyết mà em thích. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HÀM CẦN** LỚP 6… **HỌ VÀ TÊN:** | KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I (Năm học: 2023 - 2024) **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **PHẦN TRẮC NGHIỆM** THỜI GIAN: 30 PHÚT*(không kể thời gian phát đề)* ------o0o-----  ***Lưu ý:*** *Học sinh làm bài trực tiếp trên tờ giấy này*  **ĐỀ 01** | |
| **ĐIỂM** | **NHẬN XÉT** | **ĐIỂM TỔNG HỢP** |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm): Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu :**

*- Từ câu 1 đến câu 8: chọn câu trả lời đúng nhất, mỗi câu đúng đạt 0,5 điểm*

*- Câu 9-10: trả lời không quá 7 câu văn. Mỗi câu trả lời đúng đạt 1,0 điểm*

**SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA**

Ngày xưa, có một cậu bé được mẹ cưng chiều nên rất nghịch và ham chơi. Một lần, bị mẹ mắng, cậu vùng vằng bỏ đi. Cậu la cà khắp nơi, mẹ cậu ở nhà không biết cậu ở đâu nên buồn lắm. Ngày ngày mẹ ngồi trên bậc cửa ngóng cậu về. Một thời gian trôi qua mà cậu vẫn không về. Vì quá đau buồn và kiệt sức, mẹ cậu gục xuống. Không biết cậu đã đi bao lâu. Một hôm, vừa đói vừa rét, lại bị trẻ lớn hơn đánh, cậu mới nhớ đến mẹ.

- “Phải rồi, khi mình đói, mẹ vẫn cho mình ăn, khi mình bị đứa khác bắt nạt, mẹ vẫn bênh mình, về với mẹ thôi”.

Cậu liền tìm đường về nhà. Ở nhà, cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu. Cậu khản tiếng gọi mẹ:

– Mẹ ơi, mẹ đi đâu rồi, con đói quá !

– Cậu bé gục xuống, rồi ôm một cây xanh trong vườn mà khóc.

Kỳ lạ thay, cây xanh bỗng run rẩy. Từ các cành lá, những đài hoa bé tí trổ ra, nở trắng như mây. Hoa tàn, quả xuất hiện, lớn nhanh, da căng mịn, xanh óng ánh. Cây nghiêng cành, một quả to rơi vào tay cậu bé.

Cậu bé cắn một miếng thật to. Chát quá!

Quả thứ hai rơi xuống. Cậu lột vỏ, cắn vào hạt quả. Cứng quá!

Quả thứ ba rơi xuống. Cậu khẽ bóp quanh quanh quả, lớp vỏ mềm dần rồi khẽ nứt ra một kẽ nhỏ. Một dòng sữa trắng sóng sánh trào ra, ngọt thơm như sữa mẹ.

Cậu bé ghé môi hứng lấy dòng sữa ngọt ngào, thơm ngon như sữa mẹ.

Cây rung rinh cành lá, thì thào:

“Ăn trái ba lần mới biết trái ngon. Con có lớn khôn mới hay lòng mẹ”.

Cậu oà lên khóc. Mẹ đã không còn nữa. Cậu nhìn lên tán lá, lá một mặt xanh bóng, mặt kia đỏ hoe như mắt mẹ khóc chờ con. Cậu ôm lấy thân cây mà khóc, thân cây xù xì, thô ráp như đôi bàn tay làm lụng của mẹ. Nước mắt cậu rơi xuống gốc cây, Cây xòa cành ôm cậu, rung rinh cành lá như tay mẹ âu yếm vỗ về.

Cậu kể cho mọi người nghe chuyện về người mẹ và nỗi ân hận của mình…Trái cây thơm ngon ở vườn nhà cậu, ai cũng thích. Họ đem về gieo trồng khắp nơi và đặt tên là Cây Vú Sữa.

*(https://truyencotich.vn/truyen-co-tich/co-tich-viet-nam/su-tich-cay-vu-sua.html)*

**Câu 1**. **Truyện “*Sự tích cây vú sữa”* thuộc thể loại nào?**

A. Truyện cổ tích B. Truyện đồng thoại

C. Truyền thuyết D. Thần thoại.

**Câu 2**. **Nhân vật cậu bé trong câu chuyện thuộc kiểu nhân vật nào sau đây?**

A. Nhân vật lịch sử. B. Nhân vật thông minh.

C. Nhân vật bất hạnh. D. Nhân vật dũng sĩ.

**Câu 3. Truyện “Sự tích cây vú sữa” được kể theo ngôi kể nào?**

A. Ngôi kể thứ hai. B. Ngôi kể thứ nhất.

C. Ngôi kể thứ ba. D. Người kể chuyện xưng tôi.

**Câu 4.** **Trong khi cậu bỏ nhà đi thì người mẹ ở nhà như thế nào?**

A. Bực tức, cáu giận. C. Cuống cuồng tìm con.

B. Vẫn bình thản làm việc. D. Mỏi mắt chờ mong.

**Câu 5.** **Vì sao cậu bé nhớ đến mẹ và tìm đường về nhà?**

A. Vì cậu muốn về nhà đi chơi cùng bạn.

B. Vì cậu đã chơi chán, chẳng có ai chơi cùng.

C. Vì đói, rét, lại bị trẻ lớn đánh.

D. Vì cậu ân hận, muốn về nhà xin lỗi mẹ.

**Câu 6.** **:** **Khi trở về nhà, cậu bé nhận thấy điều gì?**

A. Cảnh vật như xưa nhưng không thấy mẹ đâu

B. Mẹ cậu vẫn làm việc và chờ cậu ở nhà

C. Nhà cửa xơ xác, không có người chăm sóc

D. Mẹ cậu héo hon, mòn mỏi chờ cậu đợi cậu

**Câu 7. Hành động: Khản tiếng gọi và chạy khắp nơi tìm mẹ của cậu bé cho em thấy cậu bé là người như thế nào?**

A. Không quan tâm đến mẹ. C. Một người con vô lễ.

B. Rất yêu thương mẹ. D. Không biết nhận ra lỗi lầm.

**Câu 8. Trạng ngữ in đậm trong câu sau có chức năng gì?**

***Ở nhà****, cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu.*

A. Trạng ngữ để xác định thời gian. C. Trạng ngữ để xác định nguyên nhân.

B. Trạng ngữ để xác định nơi chốn. D. Trạng ngữ để xác định mục đích.

**Câu 9** . **Hãy rút ra bài học cho bản thân sau khi đọc câu chuyện *“Sự tích cây Vú Sữa”.***

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 10 .** **Nếu em là cậu bé trong câu chuyện, khi được gặp lại mẹ em sẽ làm gì?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HÀM CẦN** LỚP 6… **HỌ VÀ TÊN:** | KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I (Năm học: 2023 - 2024) **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **PHẦN TRẮC NGHIỆM** THỜI GIAN: 30 PHÚT*(không kể thời gian phát đề)* ------o0o-----  ***Lưu ý:*** *Học sinh làm bài trực tiếp trên tờ giấy này*  **ĐỀ 02** | |
| **ĐIỂM** | **NHẬN XÉT** | **ĐIỂM TỔNG HỢP** |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm): Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu :**

*- Từ câu 1 đến câu 8: chọn câu trả lời đúng nhất, mỗi câu đúng đạt 0,5 điểm*

*- Câu 9-10: trả lời không quá 7 câu văn. Mỗi câu trả lời đúng đạt 1,0 điểm*

**SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA**

Ngày xưa, có một cậu bé được mẹ cưng chiều nên rất nghịch và ham chơi. Một lần, bị mẹ mắng, cậu vùng vằng bỏ đi. Cậu la cà khắp nơi, mẹ cậu ở nhà không biết cậu ở đâu nên buồn lắm. Ngày ngày mẹ ngồi trên bậc cửa ngóng cậu về. Một thời gian trôi qua mà cậu vẫn không về. Vì quá đau buồn và kiệt sức, mẹ cậu gục xuống. Không biết cậu đã đi bao lâu. Một hôm, vừa đói vừa rét, lại bị trẻ lớn hơn đánh, cậu mới nhớ đến mẹ.

- “Phải rồi, khi mình đói, mẹ vẫn cho mình ăn, khi mình bị đứa khác bắt nạt, mẹ vẫn bênh mình, về với mẹ thôi”.

Cậu liền tìm đường về nhà. Ở nhà, cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu. Cậu khản tiếng gọi mẹ:

– Mẹ ơi, mẹ đi đâu rồi, con đói quá !

– Cậu bé gục xuống, rồi ôm một cây xanh trong vườn mà khóc.

Kỳ lạ thay, cây xanh bỗng run rẩy. Từ các cành lá, những đài hoa bé tí trổ ra, nở trắng như mây. Hoa tàn, quả xuất hiện, lớn nhanh, da căng mịn, xanh óng ánh. Cây nghiêng cành, một quả to rơi vào tay cậu bé.

Cậu bé cắn một miếng thật to. Chát quá!

Quả thứ hai rơi xuống. Cậu lột vỏ, cắn vào hạt quả. Cứng quá!

Quả thứ ba rơi xuống. Cậu khẽ bóp quanh quanh quả, lớp vỏ mềm dần rồi khẽ nứt ra một kẽ nhỏ. Một dòng sữa trắng sóng sánh trào ra, ngọt thơm như sữa mẹ.

Cậu bé ghé môi hứng lấy dòng sữa ngọt ngào, thơm ngon như sữa mẹ.

Cây rung rinh cành lá, thì thào:

“Ăn trái ba lần mới biết trái ngon. Con có lớn khôn mới hay lòng mẹ”.

Cậu oà lên khóc. Mẹ đã không còn nữa. Cậu nhìn lên tán lá, lá một mặt xanh bóng, mặt kia đỏ hoe như mắt mẹ khóc chờ con. Cậu ôm lấy thân cây mà khóc, thân cây xù xì, thô ráp như đôi bàn tay làm lụng của mẹ. Nước mắt cậu rơi xuống gốc cây, Cây xòa cành ôm cậu, rung rinh cành lá như tay mẹ âu yếm vỗ về.

Cậu kể cho mọi người nghe chuyện về người mẹ và nỗi ân hận của mình…Trái cây thơm ngon ở vườn nhà cậu, ai cũng thích. Họ đem về gieo trồng khắp nơi và đặt tên là Cây Vú Sữa.

*(https://truyencotich.vn/truyen-co-tich/co-tich-viet-nam/su-tich-cay-vu-sua.html)*

**Câu 1**. **Truyện “*Sự tích cây vú sữa”* thuộc thể loại nào?**

A. Truyện cổ tích B. Truyện đồng thoại

C. Truyền thuyết D. Thần thoại.

**Câu 2**. **Nhân vật cậu bé trong câu chuyện thuộc kiểu nhân vật nào sau đây?**

A. Nhân vật lịch sử. B. Nhân vật bất hạnh.

C. Nhân vật thông minh. D. Nhân vật dũng sĩ.

**Câu 3. Truyện“Sự tích cây vú sữa” được kể theo ngôi kể nào?**

A. Ngôi kể thứ hai. B. Ngôi kể thứ 3.

C. Ngôi kể thứ nhất. D. Người kể chuyện xưng tôi.

**Câu 4.** **Trong khi cậu bỏ nhà đi thì người mẹ ở nhà như thế nào?**

A. Bực tức, cáu giận. C. Mỏi mắt chờ mong.

B. Vẫn bình thản làm việc. D. Cuống cuồng tìm con.

**Câu 5.** **Vì sao cậu bé nhớ đến mẹ và tìm đường về nhà?**

A. Vì cậu muốn về nhà đi chơi cùng bạn.

B. Vì cậu đã chơi chán, chẳng có ai chơi cùng.

C. Vì cậu ân hận, muốn về nhà xin lỗi mẹ.

D. Vì đói, rét, lại bị trẻ lớn đánh.

**Câu 6** **.** **Khi trở về nhà, cậu bé nhận thấy điều gì?**

A. Mẹ cậu vẫn làm việc và chờ cậu ở nhà

B. Nhà cửa xơ xác, không có người chăm sóc

C. Mẹ cậu héo hon, mòn mỏi chờ cậu đợi cậu

D. Cảnh vật như xưa nhưng không thấy mẹ đâu

**Câu 7. Hành động: Khản tiếng gọi và chạy khắp nơi tìm mẹ của cậu bé cho em thấy cậu bé là người như thế nào?**

A. Rất yêu thương mẹ. C. Một người con vô lễ.

B. Không quan tâm đến mẹ. D. Không biết nhận ra lỗi lầm.

**Câu 8. Trạng ngữ in đậm trong câu sau có chức năng gì?**

***Ở nhà****, cảnh vật vẫn như xưa, nhưng không thấy mẹ đâu.*

A. Trạng ngữ để xác định thời gian. C. Trạng ngữ để xác định nguyên nhân.

C. Trạng ngữ để xác định nơi chốn. D. Trạng ngữ để xác định mục đích.

**Câu 9 .Hãy rút ra bài học cho bản thân sau khi đọc câu chuyện *“Sự tích cây Vú Sữa”.***

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 10 .Nếu em là cậu bé trong câu chuyện, khi được gặp lại mẹ em sẽ làm gì?**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS HÀM CẦN**  LỚP 6…  **HỌ VÀ TÊN:** | KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I (Năm học: 2023 - 2024) **MÔN: NGỮ VĂN 6**  **PHẦN TỰ LUẬN** THỜI GIAN: 60 PHÚT*(không kể thời gian phát đề)* ------o0o-----  ***Lưu ý:*** *Học sinh làm bài trực tiếp trên tờ giấy này* |
| **ĐIỂM** | **NHẬN XÉT** |

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Bằng lời văn của mình, em hãy kể một truyền thuyết mà em thích nhất.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **6,0** |
| ĐỀ 1 | ĐỀ 2 |
|  | **1** | A | A | 0,5 |
| **2** | C | B | 0,5 |
| **3** | C | B | 0,5 |
| **4** | D | C | 0,5 |
| **5** | C | D | 0,5 |
| **6** | A | D | 0,5 |
| **7** | B | A | 0,5 |
| **8** | B | C | 0,5 |
|  | **9** | - HS có thể nêu được bài học của riêng mình nhưng phải hợp lí. Chẳng hạn:  + Không nên bướng bỉnh, cãi lời cha mẹ.  + Phải biết yêu thương, hiếu thảo với cha mẹ.  +… | | 1,0 |
|  | **10** | HS có thể nêu được cách xử lý riêng của mình nhưng phải hợp lí. Chẳng hạn:  - Nếu là cậu bé trong câu chuyện “Cây vú sữa” em sẽ nói lời xin lỗi và hứa với mẹ sẽ không ham chơi để mẹ buồn lòng nữa.  … | | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể về một truyền thuyết* | | 0,25 |
|  | *c. Kể lại truyền thuyết*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau: | | 2,5 |
|  | - Sử dụng ngôi kể thứ ba  - Giới thiệu được tên truyền thuyết, lí do em muốn kể câu chuyện ấy.  - Các sự kiện chính trong câu chuyện: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Cảm nghĩ của em về câu chuyện đó | |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | | 0,5 |